

KẾ HOẠCH
Hành động ứng phó với lệnh cấm nhập khẩu thủy sản
theo Đạo Luật Bảo vệ Thú biển của Hoa Kỳ (MMPA)
trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Văn bản số 7604/BNMT-TSKN ngày 24/9/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về kết quả đánh giá của Hoa Kỳ đối với nghề cá của Việt Nam theo Đạo luật Bảo vệ Thú biển (MMPA);

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động ứng phó với lệnh cấm nhập khẩu thủy sản theo Đạo luật Thú biển của Hoa Kỳ như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ MỤC TIÊU

1. Bối cảnh

Ngày 26/8/2025, Cơ quan Khí quyển và Đại dương Hoa Kỳ (NOOA) đã có thông báo kết quả xem xét hồ sơ công nhận tương đương với Đạo luật bảo tồn thú biển Hoa Kỳ (MMPA) của 135 quốc gia, chia thành 3 nhóm:

- Nhóm 1: 89 nước được công nhận hoàn toàn;
- Nhóm 2: 34 nước được công nhận tương đương một phần;
- Nhóm 3: 12 nước không tương đương.

Việt Nam thuộc nhóm 2 là được công nhận tương đương một phần, cùng với một số nước trong khu vực Châu Á như Malaysia, Indonexia, Philippines, Trung quốc, Hàn Quốc,..., Theo đó, Hoa Kỳ áp dụng cho Việt Nam, cụ thể:

- Miễn trừ đối với 3 nhóm loài, công nhận tương đương đối với 11 nhóm sản phẩm thủy sản có nguồn gốc khai thác theo từng loại ngư cụ (*chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo*).

- Từ chối công nhận đối với 12 nhóm sản phẩm thủy sản có nguồn gốc từ khai thác theo từng loại ngư cụ (*chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo*).

Điều này đồng nghĩa với việc từ ngày 01/01/2026, sản phẩm thủy sản từ các nghề bị từ chối công nhận sẽ không còn đủ điều kiện nhập khẩu vào Hoa Kỳ.

Lý do từ chối công nhận tương đương được xác định là:

- Có sự hiện diện của các loài thú biển được bảo vệ theo mục 1387(f)(3) của MMPA;
- Ngư cụ có nguy cơ cao tương tác với thú biển và thiếu cơ chế giám sát, báo cáo việc đánh bắt không chủ ý các loài thú biển;

- Các biện pháp giảm thiểu tỷ lệ đánh bắt ngoài ý muốn xuống dưới giới hạn cho phép còn hạn chế.

Hoa Kỳ kiến nghị đối với Việt Nam:

- Tiếp tục duy trì và tăng cường các nỗ lực giảm thiểu tử vong và thương tích nghiêm trọng ngoài ý muốn của các loài thú biển;

- Có thể nộp lại thông tin mới liên quan đến các nghề cá bị từ chối sau ngày 1/1/2026 để được xem xét lại.

Lệnh cấm nhập khẩu thủy sản từ 12 nghề cá của Việt Nam của Mỹ, có hiệu lực từ ngày 01/01/2026, đang đặt ra thách thức lớn đối với ngành thủy sản Việt Nam nói chung và tỉnh Gia Lai nói riêng. Với một đội tàu lớn và các nghề khai thác chủ lực như lưới vây và câu bị ảnh hưởng trực tiếp, tỉnh Gia Lai cần một kế hoạch hành động toàn diện để giảm thiểu thiệt hại và xây dựng ngành thủy sản theo hướng bền vững, minh bạch.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

Đảm bảo duy trì và phát triển ngành thủy sản Gia Lai theo hướng bền vững, có trách nhiệm, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế và yêu cầu của Đạo luật Thú biển của Hoa Kỳ (MMPA).

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Giảm thiểu thiệt hại: Giảm thiểu tối đa sự sụt giảm kim ngạch xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hoa Kỳ và các thị trường tiềm năng khác.

- Tuân thủ quy định: Đảm bảo toàn bộ hoạt động khai thác và chế biến của tỉnh tuân thủ các quy định về bảo tồn động vật biển quý hiếm, đặc biệt là các loài thú biển.

- Hỗ trợ sinh kế: Hỗ trợ ngư dân chuyển đổi nghề; hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm giải pháp sản xuất và kinh doanh bền vững.

- Minh bạch và uy tín: Nâng cao uy tín của ngành thủy sản, khẳng định hình ảnh một ngành khai thác có trách nhiệm và bền vững.

II. NỘI DUNG GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức

a) Đối tượng và phạm vi

Tổ chức triển khai rộng khắp, hướng tới mọi đối tượng liên quan trực tiếp đến ngành thủy sản, bao gồm ngư dân, chủ tàu cá, các cơ sở thu mua, chế biến thủy sản và chính quyền các cấp tại các địa phương ven biển.

b) Nội dung chuyên sâu

- Phổ biến sâu rộng các quy định cốt lõi của Đạo luật Bảo tồn Thú biển Hoa Kỳ (MMPA) và giải thích rõ lý do Việt Nam bị ảnh hưởng, cùng những hệ lụy trực tiếp đến ngành thủy sản của Việt Nam nói chung và của tỉnh nói riêng.

- Hướng dẫn chi tiết cách nhận diện các loài động vật biển quý hiếm được bảo vệ, bao gồm cá voi, cá heo, bò biển, Đặc biệt chú trọng vào quy trình xử lý an toàn và đúng cách khi bắt gặp hoặc khai thác không chủ ý, đảm bảo việc giải cứu và thả về môi trường tự nhiên theo đúng quy định.

- Nêu bật các lợi ích vượt trội của việc sử dụng ngư cụ thân thiện với môi trường, như **lưới câu vòng (circle hook)** để giảm thiểu tổn thương cho cá và các loài sinh vật biển khác, hay lắp đặt **thiết bị xua đuổi cá heo (pingers)** nhằm ngăn ngừa việc cá heo tiếp cận và bị mắc vào lưới.

c) Hình thức triển khai

- Tổ chức các buổi tập huấn chuyên đề định kỳ tại các cảng cá để trực tiếp trao đổi và giải đáp thắc mắc cho ngư dân.

- Thiết kế và phát hành các tài liệu hướng dẫn trực quan, dễ hiểu (tờ rơi, áp phích, sổ tay) và phân phát đến từng tàu cá, cơ sở chế biến, nhằm giúp ngư dân dễ dàng tiếp cận và ghi nhớ thông tin.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo đài địa phương để xây dựng các chương trình, chuyên mục định kỳ, lồng ghép các câu chuyện thực tế về bảo vệ nguồn lợi thủy sản, nâng cao ý thức cộng đồng một cách bền vững.

2. Kiểm soát chặt chẽ sản phẩm thủy sản khai thác

a) Kiểm soát toàn diện tại các cảng cá, bến cá

Thực hiện kiểm soát nghiêm ngặt theo quy định tại Thông tư 21/2018/TT-BNNPTNT về kiểm soát tàu cá. Tất cả tàu cá cập cảng bốc dỡ thủy sản đều phải được kiểm tra, giám sát 100% về thông tin sản lượng, loài khai thác, ngư trường, nghề khai thác và các trường hợp bắt gặp động vật biển quý hiếm.

b) Tăng cường quản lý Nhật ký khai thác thủy sản

- Cấp phát và hướng dẫn ngư dân ghi chép đầy đủ, chính xác Nhật ký khai thác thủy sản (NKKTTTS), đặc biệt là các thông tin liên quan đến việc bắt gặp, giải cứu hoặc xử lý động vật biển quý hiếm.

- Khuyến khích và hỗ trợ ngư dân sử dụng NKKTTTS điện tử, giúp việc ghi chép được nhanh chóng, chính xác và tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu thập, phân tích dữ liệu và truy xuất nguồn gốc một cách hiệu quả, minh bạch.

- c) Thực hiện nghiêm công tác truy xuất nguồn gốc sản phẩm thủy sản từ khai thác đảm bảo rõ ràng, minh bạch từ tàu cá, cảng cá, cơ sở chế biến đến khi xuất khẩu, để mọi lô hàng phục vụ xuất khẩu đều có đầy đủ thông tin về nguồn gốc, phương pháp khai thác và thông tin không gây hại đến thú biển.

3. Tăng cường công tác thực thi pháp luật

- Triển khai các đợt tuần tra, kiểm soát trên biển một cách thường xuyên và đột xuất để phát hiện và xử lý nghiêm các tàu cá vi phạm các quy định về khai thác bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU), đặc biệt là các hành vi gây hại đến thú biển.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các loài thú biển và các sản phẩm từ thú biển.

- Thiết lập một đường dây nóng để tiếp nhận thông tin từ cộng đồng về các trường hợp vi phạm, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật biển quý hiếm, tạo sự tham gia của toàn xã hội vào công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

4. Hỗ trợ chuyển đổi nghề và đa dạng hóa thị trường

a) Hỗ trợ ngư dân

- Triển khai Đề án chuyển đổi một số nghề khai thác ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái gắn với đào tạo nghề cho ngư dân theo Quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 10/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ. Cắt giảm số tàu nghề lưới rê, lưới kéo tầng đáy.

- Hỗ trợ ngư dân chuyển đổi nghề, đào tạo nghề, hỗ trợ sinh kế thay thế cho lao động ngư nghiệp chuyển đổi nghề. Thực hiện chính sách hỗ trợ ngư dân vay vốn ưu đãi, tiếp cận công nghệ để chuyển đổi sang các nghề khai thác thân thiện với môi trường hoặc các hình thức sản xuất khác như nuôi trồng thủy sản.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp

- Thống kê và phân loại rõ ràng các sản phẩm thủy sản theo nguồn gốc (khai thác trong nước, nhập khẩu) để sẵn sàng chứng minh tính hợp pháp của sản phẩm, tiếp tục xuất khẩu các sản phẩm từ các nghề đã được công nhận.

- Tăng cường xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu sang các thị trường tiềm năng như Nhật Bản, EU, Trung Quốc, Hàn Quốc, Trung Đông, ... nhằm giảm thiểu thiệt hại từ lệnh cấm.

- Xây dựng thương hiệu sản phẩm hải sản Gia Lai gắn liền với các tiêu chuẩn quốc tế về an toàn, bền vững, đáp ứng các yêu cầu khắt khe của các thị trường mới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Là cơ quan thường trực, đầu mối tham mưu và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp tình hình thực hiện của các sở, ngành và địa phương; đồng thời chủ động ban hành các văn bản hướng dẫn chi tiết, tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu cho ngư dân, doanh nghiệp và các bên liên quan. Chỉ đạo Chi cục Thủy sản và các Ban Quản lý cảng cá triển khai thực hiện các nhiệm vụ:

- Tuyên truyền các quy định của pháp luật trong nước và quốc tế có liên quan đến bảo tồn động vật biển, khai thác thủy sản có trách nhiệm và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát 100% tàu cá cập cảng theo quy định. Đảm bảo toàn bộ thông tin về sản lượng, nghề khai thác và các

trường hợp phát hiện thú biển, động vật quý hiếm được ghi chép đầy đủ, chính xác trong Nhật ký khai thác thủy sản.

- Hướng dẫn và hỗ trợ ngư dân sử dụng Nhật ký khai thác điện tử nhằm tăng cường tính minh bạch, phục vụ hiệu quả công tác truy xuất nguồn gốc sản phẩm thủy sản khai thác.

- Tăng cường tuần tra, kiểm soát trên biển, tại cảng cá để phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về khai thác thủy sản, đặc biệt là các hành vi gây hại đến thú biển.

2. Sở Công Thương

- Chủ trì, đẩy mạnh xúc tiến thương mại, tập trung mở rộng thị trường xuất khẩu sang các khu vực tiềm năng như Nhật Bản, EU, Trung Quốc, Hàn Quốc, Trung Đông, ...

- Hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng thương hiệu sản phẩm, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế phục vụ công tác xuất khẩu thủy sản.

3. Công an tỉnh

Chủ trì công tác quản lý, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật, đặc biệt là các hành vi gây hại đến môi trường và động vật biển quý hiếm. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng để điều tra, xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán trái phép thú biển theo quy định của Bộ luật Hình sự 2015.

4. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh (BCH Bộ đội Biên phòng)

- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ hoạt động xuất, nhập bến của tàu cá, kịp thời phát hiện các trường hợp tàu chuyên chở động vật biển thuộc danh mục quý hiếm hoặc bị cấm trong quá trình khai thác thủy sản; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Hỗ trợ ngư dân trong các tình huống khẩn cấp; hướng dẫn và tham gia ứng cứu, chăm sóc và giải cứu các loài thú biển, động vật nguy cấp, quý hiếm để thả trở lại môi trường tự nhiên.

5. Sở Tài chính

- Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo nguồn lực tài chính để triển khai Kế hoạch.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc tham mưu phân bổ, bố trí kinh phí, trong đó ưu tiên cho các chương trình hỗ trợ ngư dân chuyển đổi nghề và các hoạt động phục vụ truy xuất nguồn gốc thủy sản.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường ven biển

- Chủ trì triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật và nội dung Kế hoạch hành động đến ngư dân, chủ tàu và các tổ chức, cá nhân hoạt động thủy sản trên địa bàn.

- Tổ chức giám sát chặt chẽ hoạt động khai thác thủy sản tại cơ sở; kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm liên quan đến thú biển, động vật nguy cấp, quý hiếm.

7. Hiệp hội Thủy sản, các doanh nghiệp chế biến xuất khẩu thủy sản

- Chủ động xây dựng các kịch bản kinh doanh phù hợp để ứng phó với lệnh cấm nhập khẩu của Hoa Kỳ, không để rơi vào thế bị động.

- Tập trung đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, mở rộng sang các khu vực tiềm năng; đồng thời đầu tư, ứng dụng công nghệ hiện đại trong truy xuất nguồn gốc nhằm chứng minh tính hợp pháp và bền vững của sản phẩm thủy sản.

- Tăng cường phối hợp với ngư dân trong toàn bộ chuỗi cung ứng nhằm xây dựng hệ thống khai thác – chế biến – tiêu thụ có trách nhiệm, đảm bảo mọi sản phẩm xuất khẩu đều có nguồn gốc rõ ràng, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế và không gây tác động tiêu cực đến môi trường biển.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và MT (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: NN&MT, TC, CT;
- CA tỉnh, BCH Quân sự tỉnh;
- UBND các xã, phường ven biển;
- Hiệp hội TS tỉnh;
- CVP, PVPNN;
- Lưu VT, N3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đương Mah Tiệp

Phụ lục 1
DANH SÁCH MÃ NGHỀ KHAI THÁC THỦY SẢN
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TƯƠNG ĐƯƠNG
THEO ĐẠO LUẬT BẢO VỆ THỦ BIỂN CỦA HOA KỲ (MMPA)

Mã nghề cá (ID)	Đối tượng khai thác chính	Ngư cụ
2979	Các loại mực ống	Lưới chụp (tầng mặt), lưới kéo đơn và/hoặc đôi (đáy)
2984	Các loại cá cơm, cá trích/cá mòi	Lưới vây (tầng mặt)
2985	Cá ngừ mắt to, cá ngừ vây vàng	Câu tay (tầng giữa)
2986	Các loại bạch tuộc	Lồng bẫy bạch tuộc (đáy)
2987	Các loại cá cơm, cá trích/cá mòi	Lưới vây (tầng nổi)
2989	Các loại cá chình biển	Lưới kéo đơn và/hoặc đôi (đáy)
3053	Cá ngừ mắt to, cá ngừ vây xanh, cá ngừ vằn, cá kiếm, cá ngừ vây vàng	Câu tay (tầng giữa), câu vàng (tầng giữa)
3055	Các loại tôm biển	Lưới kéo đáy (đáy)
3058	Các loại cá thu, các loại cá ngừ	Lưới vây (tầng nổi)
3059	Các loại mực ống	Câu tay (tầng giữa), lưới vây (tầng nổi), lưới kéo đơn và/hoặc đôi (đáy)
3061	Cá cam	Lưới kéo đơn và/hoặc đôi (đáy) (<i>đã đề nghị loại trừ do loài này không có phân bố ở Việt Nam</i>)

Phụ lục 2
DANH SÁCH MÃ NGHỀ KHAI THÁC THỦY SẢN
KHÔNG ĐƯỢC CÔNG NHẬN TƯƠNG ĐƯƠNG
THEO ĐẠO LUẬT BẢO VỆ THÚ BIỂN CỦA HOA KỲ (MMPA)

Mã nghề cá (ID)	Đối tượng khai thác chính	Ngư cụ
2932	Cá song (Groupers)	Lưới rê (tầng đáy), lưới kéo đơn/đôi (tầng đáy)
2988	Ghẹ và các loài giáp xác	Lưới rê (tầng đáy), lưới kéo đơn/đôi, lồng bẫy
2990	Mực, cá đáy hỗn hợp, cá bon, cá đối, cá hồng, cá sole	Lưới rê (tầng đáy), lưới kéo đơn/đôi, câu vàng
2991	Cá nục heo	Lưới rê (tầng nổi), câu vàng (tầng nổi)
2992	Tôm hùm	Lưới rê (tầng đáy)
2994	Cá thu (Mackerels)	Lưới rê (tầng nổi), lưới vây (tầng nổi)
3051	Cá thu (Mackerels)	Lưới rê (tầng nổi), lưới vây (tầng nổi)
3052	Cá đối	Lưới rê (tầng đáy)
3054	Cá thu	Lưới rê (tầng giữa)
3057	Cá nổi, cá ngừ	Lưới rê (tầng nổi)
13124	Cá ngừ mắt to, cá ngừ vằn, cá ngừ vàng	Lưới rê (tầng giữa), lưới vây (tầng mặt)
13125	Cá kiếm, cá cờ	Lưới rê (tầng giữa), câu tay (tầng giữa)